

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-PT
Ngày 20 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và ông Trần Công Đoàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2023/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Đỗ Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện N, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết), con bà Trần Thị L; có vợ là Nguyễn Thị Đ và có 03 con (lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/5/2007, Công an huyện Lý Nhân xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc” và “Sử dụng nhà để đánh bạc”, Ngày 17/10/2014, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 (ba) năm tù nhưng cho án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 10/3/2023, Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. Đỗ Văn T, sinh năm 1954 tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Số 12H4, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã Đ, huyện N, tỉnh Hà Nam. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn K, con bà Đỗ Thị D (đều đã chết); có vợ là Đặng Thị T (đã chết) và có

02 con (lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1997); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/8/2005, Công an huyện Lý Nhân xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc”, ngày 11/12/2013, Công an huyện Lý Nhân xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc” và “Dùng nhà mình để chứa bạc”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 02/3/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

NLQ1, sinh năm 1960; trú tại: Thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

NLQ2, sinh năm 1961; trú tại: Thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/3/2023, tại phòng khách của gia đình NLQ1 ở thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam có Nguyễn Trọng Tám, Nguyễn Văn H và Đỗ Văn T ngồi uống nước. Lúc này Nguyễn Trọng Tám nói: “Anh em làm tí phỏm”, ý Tám rủ đánh bạc dưới hình thức chơi “Phỏm” được thua bằng tiền thì H và T đồng ý. Tám đi mua bộ bài tú lơ khơ rồi cùng H và T ngồi xuống chiếu đã được trải sẵn dưới nền phòng khách bắt đầu đánh bạc. Ba người chơi đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Vũ Văn Đức và Nguyễn Trung Kiên đến. Đức và Kiên muốn tham gia đánh bạc cùng nên cả 5 người chuyển sang đánh bạc bằng hình thức chơi “liêng” được thua bằng tiền. Khoảng 16 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn Đạo đến cùng tham gia đánh bạc. Cả 6 người gồm Tám, H, T, Đức, Kiên và Đạo tiếp tục đánh bạc đến 17 giờ 25 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện N phát hiện bắt quả tang.

Hình thức đánh “Phỏm” với quy định, quy ước thống nhất các bị cáo sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia làm 4 phần bài, mỗi phần gồm 9 quân, người nào đánh trước được thêm một quân, còn số bài còn lại để làm nọc bốc. Sau khi kết thúc ván đánh bạc, người về nhất được của người về nhì 10.000đ và người về bét 20.000đ. Người nào ù thì được của mỗi người chơi 40.000đ. Hình thức đánh “Liêng” với quy định, quy ước thống nhất các bị cáo sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài chia cho mỗi người chơi 03 quân bài sau đó tính điểm theo thứ tự từ lớn đến nhỏ, khi người cầm cái chia bài, người chơi bỏ 20.000đ vào giữa chiếu gọi là tiền “gà” và người chia bài được quyền tổ đầu tiên. Trong ván bài, nếu thấy bài của mình nhỏ, người chơi có thể chọn úp bài và bị mất số tiền đã vào gà. Nếu người chơi không chọn úp bài thì tiếp tục theo bằng với số tiền của người ở cửa đã tổ hoặc tổ cao hơn nhưng tối đa không quá 100.000đ/một lần

tổ, tổ xong thì mở bài ra để so bài, bài ai lớn nhất thì được toàn bộ số tiền mà người chơi khác đã bỏ ra.

Cơ quan Công an đã lập biên bản và thu giữ số vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu cói đã qua sử dụng và số tiền 8.030.000đ (Tám triệu không trăm ba mươi nghìn đồng). Ngoài ra, Cơ quan Công an không thu giữ đồ vật, tài sản nào khác và đưa những người liên quan về trụ sở làm việc.

Cáo trạng số 40/CT-VKSLN ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng Tám, Nguyễn Văn H, Đỗ Văn T, Vũ Văn Đức, Nguyễn Văn Đạo và Nguyễn Trung Kiên về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HSST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đỗ Văn T được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 10/3/2023, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo Đỗ Văn T 09 (chín) tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 02/3/2023, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, giải quyết về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày 27, 28/7/2023 bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Đỗ Văn T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357, chấp nhận kháng cáo đề nghị hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Đỗ Văn T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam theo hướng, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng; bị cáo Đỗ Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H và Đỗ Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn nhận tội và nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Đỗ Văn T làm trong thời hạn luật định, nội dung bảo đảm đúng quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Đỗ Văn T khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/3/2023 tại phòng khách của gia đình NLQ1 ở thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn H và Đỗ Văn T cùng các bị cáo khác có hành vi đánh bạc và bị lực lượng Công an huyện N bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.030.000đ. Các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Đỗ Văn T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nhưng các bị cáo phạm tội do bột phát, cùng rủ nhau đánh bạc với tổng số tiền sử dụng vào việc phạm tội không lớn; nhân thân các bị cáo tuy đã bị xử lý hành chính và bị cáo H còn bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng đã thi hành xong, trong thời gian dài không vi phạm nên đương nhiên được xóa án tích. Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo. Đối với bị cáo Đỗ Văn T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, quyết định xử phạt Nguyễn Văn H 12 tháng tù và Đỗ Văn T 09 tháng tù là phù hợp, không nặng nên kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận.

Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn nhận tội, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải và đều được xác nhận luôn chấp hành tốt các quy định của địa phương nơi cư trú. Đặc biệt, bị cáo Nguyễn Văn H là người đang trực tiếp chăm sóc mẹ liệt sỹ và là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS; bị cáo Đỗ Văn T là con liệt sỹ và là người cao tuổi, có nhiều bệnh phải điều trị thường xuyên, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có các tình tiết giảm nhẹ mới được xem xét tại cấp phúc thẩm; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo. Nên Hội đồng xét xử phúc thẩm cần giữ nguyên mức hình phạt đã tuyên ở cấp sơ thẩm nhưng cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn H và Đỗ Văn T được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Đỗ Văn T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HS-ST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; đối với Đỗ Văn T được áp dụng thêm điểm i, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H và Đỗ Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Bị cáo Đỗ Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H và Đỗ Văn T cho UBND xã Đ, huyện N, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Đỗ Văn T không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện N;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Mai Hương

